TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 30 tháng 10 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HN&GĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản B, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lò Văn Q, sinh năm 1993; Địa chỉ: Địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Lò Thị N, sinh ngày 14/10/2012 và cháu Lò Văn H1, sinh ngày 18/4/2015 cho chị Lò Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục cháu N và cháu H1 đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết phần cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Các bên đều khai không có.

2.4. Về án phí: Anh Lò Văn Q là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được miễn án phí, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lò Thị H phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001947 ngày 11/10/2024 chị H đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, chị H được trả lại số tiền 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- UBND xã Phỏng Lái, H Thuận Châu;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hà